

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LỤC NAM
TỈNH BẮC GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 104/2024/HS-ST
Ngày 23 - 9 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỤC NAM, TỈNH BẮC GIANG

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Văn Thái

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Xuân Chung

Bà Đỗ Thị Hoài Mơ

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Vũ Thị Thùy Linh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang;

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Nam tham gia phiên tòa:**
Bà Nguyễn Thị Tuyết Mai - Kiểm sát viên;

Ngày 23 tháng 9 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 96/2024/TLST-HS ngày 09 tháng 9 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 103/2024/QĐXXST-HS ngày 10/9/2024 đối với bị cáo:

Dương Văn M, sinh năm 1993 tại huyện L, tỉnh Bắc Giang.

Nơi cư trú: Thôn B, xã B, huyện L, tỉnh Bắc Giang; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hóa: Lớp 06/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Dương Văn D và bà Giáp Thị M1; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không có; bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 03/6/2024 đến nay; hiện tại bị cáo đang bị tạm giam, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 15 giờ 30 phút ngày 03/6/2024, tại trước cửa nhà nghỉ T1 thuộc thôn N, xã C, huyện L, tỉnh Bắc Giang; tổ công tác của Công an huyện L phát hiện bắt quả tang Dương Văn M có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, vật chứng thu giữ

gồm: Thu tại túi quần phía trước bên trái của Dương Văn M đang mặc 01 túi ni lon màu trắng, một đầu có rãnh khóa bằng nhựa viền màu xanh, bên trong đựng chất tinh thể màu trắng nghi là ma túy, được niêm phong vào trong một phong bì thư ký hiệu “QT1”; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s màu vàng gold số Imei 35604073139576 bị vỡ màn hình, được niêm phong vào trong phong bì thư ký hiệu “QT2”; 01 xe mô tô biển số 98F5-6843 và 01 cuộn giấy bạc màu trắng.

Cùng ngày 03/6/2024, Cơ quan điều tra ra quyết định trưng cầu giám định đối với chất nghi là ma túy.

Tại bản Kết luận giám định số 1221/KL-KTHS ngày 06/6/2024, Phòng K Công an tỉnh B kết luận:

Trong 01 phong bì có ký hiệu “QT1” đã được niêm phong gửi giám định: *Chất tinh thể màu trắng đựng trong 01 túi ni lon màu trắng một đầu có rãnh khóa bằng nhựa viền màu xanh là ma túy, có khối lượng 0,260 gam, loại Methamphetamine.*

Quá trình điều tra Dương Văn M khai: Khoảng 14 giờ ngày 03/6/2024, Tô Xuân L nhà ở tổ dân phố M, thị trấn Đ, huyện L gọi điện thoại cho L từ số điện thoại 0386281381 bảo M đến gặp L để L đưa tiền cho M đi mua ma túy về cùng nhau sử dụng. Sau đó M điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda màu sơn đỏ, biển số 98F5-6843 đi đến nhà nghỉ T1 để gặp L, tại đây L đưa cho M số tiền 450.000 đồng, M gọi điện đến số 0345350720 hỏi mua 400.000 đồng ma túy đá. M điều khiển xe mô tô đi đến điểm hẹn là bụi tre ở khu vực gần đầu cầu L, M để số tiền 400.000 đồng ở bụi tre rồi nhặt 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng, kiểm tra bên trong có 01 túi ni lon màu trắng bên trong đựng ma túy đá, M cầm túi ni lon đựng ma túy đút vào túi quần rồi vứt vỏ bao thuốc lá đi. Trên đường quay về, M rẽ vào một quán tạp hóa mua 01 cuộn giấy bạc hết 50.000 đồng mục đích để sử dụng ma túy. Khi M đi đến trước cửa nhà nghỉ T1 thì bị lực lượng Công an kiểm tra, thu giữ ở trong túi quần của M 01 túi ni lon đựng ma túy đá và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Căn cứ lời khai của Dương Văn M, Cơ quan điều tra đã tiến hành làm việc, đấu tranh với Tô Xuân L nhưng L không thừa nhận đã đưa tiền cho M đi mua ma túy, L khai do có quen biết M từ trước nên hôm đó L gọi điện cho M rủ đi chơi. Ngoài lời khai của M thì không có tài liệu, chứng cứ nào khác chứng minh việc L đưa tiền cho M đi mua ma túy. Cơ quan điều tra đã kết luận không đủ căn cứ xử lý đối với L. Cơ quan điều tra đã làm rõ số thuê bao 0345350720 đăng ký người sử dụng là Hoàng Khắc N, sinh năm 1991, trú tại thôn T, xã C, huyện T, tỉnh Quảng Bình; Dương Văn M khai đã liên lạc với số điện thoại trên để mua ma túy; kết quả làm việc anh N xác định từ trước đến nay anh không sử dụng số điện thoại 0345350720.

Quá trình điều tra xác định chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda màu sơn đỏ, biển số 98F5-6843 thu giữ của Dương Văn M là tài sản của anh Dương Văn T cư trú tại thôn B, xã B, huyện L, tỉnh Bắc Giang; anh T cho M mượn xe nhưng không biết việc M sử dụng xe đi mua ma túy, ngày 22/8/2024 Cơ quan điều tra đã xử lý, trả lại xe mô tô trên cho anh T.

Sau khi bắt quả tang, Cơ quan điều tra đã tiến hành thu giữ mẫu nước tiểu của Dương Văn M để kiểm tra việc sử dụng ma túy, kết quả kiểm tra dương tính với ma túy Methamphetamine. Ngày 22/8/2024, Công an huyện L đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Dương Văn M về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Tại bản Cáo trạng số 100/CT-VKS ngày 06 tháng 9 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang truy tố bị cáo Dương Văn M về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo Dương Văn M trình bày: Bị cáo nhất trí với nội dung bản Cáo trạng; bị cáo bị khởi tố, truy tố, xét xử về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” là đúng người, đúng tội.

- Kiểm sát viên phát biểu luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị:

+ Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Dương Văn M từ 01 năm đến 12 - 15 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Miễn phạt bổ sung.

+ Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu 01 phong bì thư được niêm phong ký hiệu “QT1” bên trong đựng mẫu vật là chất ma túy còn lại sau giám định, 01 cuộn giấy bạc màu trắng để tiêu hủy. Tịch thu của Dương Văn M 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s màu vàng bị vỡ màn hình để sung vào công quỹ Nhà nước.

+ Bị cáo Dương Văn M phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

- Bị cáo Dương Văn M nhất trí với lời luận tội và ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên, bị cáo không tự bào chữa và không có ý kiến tranh luận. Nói lời sau cùng bị cáo nhận thức hành vi tàng trữ chất ma túy của bị cáo với mục đích để sử dụng là sai, vi phạm pháp luật; đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất để bị cáo được sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên: Trong quá trình tiến hành tố tụng Điều tra viên, Kiểm sát viên thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn và các quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự; bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ai tố cáo, khiếu nại gì. Hội đồng xét xử kết luận hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đều đúng quy định và hợp pháp.

[2] Căn cứ lời khai nhận tội của bị cáo, biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án; đã có đủ cơ sở kết luận: Bị cáo Dương Văn M là người nghiện ma túy, ngày 03/6/2024 M đi mua ma túy của người không quen biết, mục đích để sử dụng, bị cáo chưa kịp sử dụng thì bị phát hiện bắt quả tang, khối lượng ma túy thu giữ được của M là 0,260 gam, loại Methamphetamine.

[3] Hành vi trên của bị cáo Dương Văn M là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước về các loại chất gây nghiện, làm mất an ninh trật tự tại địa phương; bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp. Hành vi trên của bị cáo Dương Văn M đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Căn cứ vào khối lượng chất ma túy thu giữ được, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Nam truy tố bị cáo Dương Văn M về tội danh trên theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Xét thấy ma túy là chất gây nghiện rất nguy hiểm, người nghiện ma túy sẽ bị tổn hại nghiêm trọng về sức khỏe; khi lên cơn nghiện, người nghiện ma túy không làm chủ được hành vi, có thể gây nguy hiểm cho người khác và xã hội; người sử dụng ma túy còn nguy hiểm đến tính mạng của bản thân, có nguy cơ lây lan căn bệnh HIV-AIDS; tệ nạn ma túy còn là mầm mống phát sinh ra nhiều loại tội phạm khác. Nhà nước ta và cả cộng đồng thế giới đều tuyên truyền rộng rãi về tác hại của chất ma túy, thế nhưng bị cáo không tiếp thu mà dần thân vào con đường nghiện ngập và dẫn đến phạm tội. Chúng tôi bị cáo rất coi thường kỷ cương pháp luật, coi thường tính mạng, sức khỏe của chính bản thân bị cáo. Căn cứ vào tính chất của tội phạm, cần thiết phải xử phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội để cải tạo, giáo dục bị cáo là đúng với chính sách xử lý của pháp luật hình sự Nhà nước ta.

[5] Xem xét các tình tiết để quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử thấy:

Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo Dương Văn M luôn thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trên theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Tình tiết tăng nặng: Không có

Căn cứ vào khối lượng chất ma túy thu giữ được và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự bị cáo được hưởng. Hình phạt giành cho bị cáo ở mức khởi điểm của khung hình phạt là phù hợp với tính chất, mức độ và hậu quả của hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra.

[6] Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự, ngoài hình phạt chính, bị cáo còn có thể bị phạt tiền từ 5 triệu đồng đến 500 triệu đồng. Xét thấy bị cáo phạm tội không có mục đích thu lợi bất chính, bản thân bị cáo là người nghiện ma túy, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về vật chứng:

Chất ma túy là loại chất gây nghiện bị pháp luật cấm tàng trữ, sử dụng, lưu hành nên cần phải tịch thu toàn bộ khối lượng chất ma túy thu giữ được còn lại sau giám định và vỏ bao gói mẫu, được niêm phong trong phong bì thư ký hiệu “QT1” và 01 cuộn giấy bạc màu trắng để tiêu hủy.

Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s màu vàng bị vỡ màn hình thu giữ của Dương Văn M, do M sử dụng điện thoại để liên lạc mua ma túy nên cần phải tịch thu để sung vào công quỹ Nhà nước.

Đối với vật chứng, tài sản khác đã được Cơ quan điều tra xử lý, trả lại cho chủ sở hữu nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét, giải quyết.

[8] Về án phí: Theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 6, điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Bị cáo Dương Văn M phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Dương Văn M 01 (một) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam (ngày 03/6/2024).

2- Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu toàn bộ khối lượng chất ma túy còn lại sau giám định và vỏ túi ni lon được niêm phong trong phong bì thư ký hiệu “QT1” có đóng dấu của cơ quan giám định, 01 cuộn giấy bạc màu trắng để tiêu hủy.

- Tịch thu của Dương Văn M 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s màu vàng bị vỡ màn hình để sung vào công quỹ Nhà nước.

Những vật chứng trên có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan điều tra và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lục Nam.

3- Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 6, điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội:

Bị cáo Dương Văn M phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt có 15 ngày kháng cáo kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Bị cáo
- VKSND huyện Lục Nam
- VKSND tỉnh Bắc Giang
- TAND tỉnh Bắc Giang
- CQCSĐT Công an huyện Lục Nam
- Chi cục THADS huyện Lục Nam
- Sở Tư pháp tỉnh Bắc Giang
- Lưu hồ sơ, VP.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Hoàng Văn Thái